

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÀNG LONG
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2021/HS-ST
Ngày 30-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Sa Rên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Công.

Ông Nguyễn Văn Thắng.

Thư ký phiên tòa: Ông Thạch Ươn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Càng Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long tham gia phiên tòa:
ông Cao Minh Dương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Thị Th, sinh năm 1973, giới tính: Nữ

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: ấp 7, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn lớp 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Bùi Văn H, sinh năm 1940 (đã chết) và bà Võ Thị L, sinh năm 1942; chồng Lê Văn P, sinh năm 1966; con có 01 người, sinh năm 1992; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 18/01/2020, bị Công an xã B, huyện C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo nộp phạt vào ngày 04/02/2020; Tạm giữ không; Tạm giam không; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/6/2021 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1987. Nơi cư trú: ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2/ Ông Ngô Bá P, sinh năm 1984. Nơi cư trú: ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt)

3/ Ông Cao Văn N, sinh năm 1977. Nơi cư trú: ấp P, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt)

4/Bà Tiêu Trúc Đ, sinh năm 1989. Nơi cư trú: ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt –Có đơn xin xét xử vắng mặt)

5/Ông Lê Thành L, sinh năm 1985. Nơi cư trú: ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt –Có đơn xin xét xử vắng mặt)

6/ Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1963. Nơi cư trú: ấp C, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 28/12/2020, Bùi Thị Th đến quán giải khát Tiên Phúc tọa lạc ấp C, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh do bà Trần Thị Đ, sinh năm 1963 làm chủ để uống nước, tại đây còn có Cao Văn N, sinh năm 1977 và Ngô Bá P, sinh năm 1984, nơi cư trú ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Khi đến quán Tiên Phúc, bị cáo Th, Cao Văn N và Ngô Bá P ngồi uống nước khu vực bên tay phải hướng từ ngoài Quốc lộ 53 nhìn vào, cạnh vị trí ngồi có một bộ bàn ghế nhựa, trên bàn có để sẵn 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng. Một lúc sau có Nguyễn Văn T, sinh năm 1987, nơi cư trú ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh, làm nghề bán vé số dạo cũng vào quán bán vé số và uống nước. Sau khi thấy có bộ tài tây trên bàn, T nảy sinh ý định đánh bài được thua bằng tiền nên T rủ Th, N, P chơi đánh bài cào được, thua bằng tiền thì những người này đồng ý và cùng ngồi vào bàn chơi đánh bài. T đứng ra làm tụi cái chia bài, các tụi con gồm Th, N, P. Sau khi chơi được khoảng từ 02 đến 03 ván bài thì lần lượt có Lê Thành L, sinh năm 1985, nơi cư trú ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh và Tiêu Trúc Đ, sinh năm 1989, nơi cư trú ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh đến cùng tham gia, Đ theo tụi bài của T và thắng thua trực tiếp với tụi bài của Th, còn L theo tụi bài của N thắng thua với tụi cái. Vị trí ngồi đánh bạc như sau: theo hướng Quốc lộ 53 nhìn vào thì tụi bài của T và Đ ngồi lưng hướng ra Quốc lộ 53, mặt hướng vào trong; bên phải T là tụi của Th (ngồi cạnh vách tường rào); bên trái T là tụi của N và L đối diện tụi của T là tụi của P. Nhóm 06 người trên chơi đánh bài được, thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào 03 lá. Cụ thể, sử dụng 01 bộ bài tây 52 lá chia cho mỗi tụi bài 03 lá, sau khi tính tổng điểm trên 03 lá bài (còn gọi là đếm nút) lấy số hàng đơn vị để xác định thắng thua, ai lớn điểm hơn thì thắng, bằng điểm là hòa (chạy), lá bài hình tây không tính điểm. Trường hợp một tụi bài có 03 lá bài đều hình tây thì gọi là “ba cào”, là tụi bài có điểm lớn nhất. Các tụi con thắng thua trực tiếp bằng tiền mặt với tụi cái theo tỷ lệ 1:1. Mỗi ván bài đặt cược từ 10.000 đồng (Mười ngàn đồng) đến 20.000 đồng (Hai mươi ngàn đồng). Sau

khi chơi được hơn 10 ván bài, đến 14 giờ 10 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện và lập biên bản quả tang.

Tang vật thu giữ tại vị trí đánh bạc gồm: 01 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng; 01 bộ bàn ghế nhựa (01 bàn và 05 ghế); tiền Việt Nam đồng: 540.000đ (Năm trăm bốn mươi ngàn đồng).

Kiểm tra trên người các đối tượng đánh bạc và xung quanh hiện trường, Cơ quan Công an phát hiện và tạm giữ: tiền Việt Nam đồng: 4.850.000đ (bốn triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng), 06 xe mô tô và 05 điện thoại di động các loại đều đã qua sử dụng. Trong này tiền số tiền mà các đối tượng dùng để đánh bạc là 990.000 đồng, trong đó tiền tang vật: 540.000 đồng và tiền đánh bạc thu của Ngô Bá P: 250.000 đồng; Lê Thành L 150.000đồng và Tiêu Trúc Đ: 50.000 đồng; 01 điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu SAMSUNG, màn hình cảm ứng, màu nâu đen, số IMEI: 356261059421923/01 và 01 xe mô tô nhãn hiệu AirBlade, màu nâu đen, biển số 84L1-244.32 đã qua sử dụng, số khung: 4618EY382457, số máy: JF46E5082468; tạm giữ của Bùi Thị Th 1.800.000 đồng

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Thị Th, Nguyễn Văn T, Cao Văn N, Ngô Bá P, Lê Thành L và Tiêu Trúc Đ thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bạc trái phép.

Qua xác minh Nguyễn Văn T Cao Văn N, Ngô Bá P, Lê Thành L và Tiêu Trúc Đ không có tiền án, tiền sự về hành vi tổ chức đánh bạc, gá bạc hay đánh bạc trái phép. Riêng Bị cáo Bùi Thị Th có tiền sự về hành vi đánh bạc, cụ thể ngày 27/12/2019 Bùi Thị Th chơi lô tô được, thua bằng tiền tại ấp C, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Ngày 18/01/2020, Bùi Thị Th bị Công an xã B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép theo Điểm a Khoản 2 Điều 26, Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ với số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng), ngày 04/02/2020 Bùi Thị Th đã chấp hành quyết định xử phạt

- Đối với bị cáo Bùi Thị Th: Tuy đang có tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép, biết đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng không tu dưỡng lo làm ăn nuôi sống bản thân và gia đình, ngược lại vào trưa ngày 28/12/2020 trên đường đi khám bệnh, bị cáo ghé vào quán uống nước, nghỉ ngơi, khi được Nguyễn Văn T rủ đánh bạc, bị cáo đồng ý tham gia. Bị cáo Th đem theo số tiền 1.860.000đ (Một triệu tám trăm sáu mươi ngàn đồng), trả tiền nước 10.000đ (mười ngàn đồng), sử dụng 50.000đ (Năm mươi ngàn đồng) để đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến khi lực lượng Công an đến bị cáo không thắng, không thua. Ở ván bài quả tang, bị can Th đặt cược số tiền 10.000đ (Mười ngàn đồng) ở vị trí tụ bài đang ngồi và bị thu giữ cùng số tiền tang vật.

Tại Cáo trạng số: 58/CT-VKS-HS, ngày 03 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long truy tố bị cáo Bùi Thị Th về tội “Đánh bạc”

theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Bùi Thị Th hoàn toàn thống nhất với nội dung Cáo trạng của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long và thừa nhận hành vi phạm tội như sau: Vào ngày 28/12/2020, bị cáo đến quán giải khát Tiên Phúc tọa lạc ấp C, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh do bà Trần Thị Đ làm chủ để uống nước, tại đây bị cáo cùng với Cao Văn N, Ngô Bá P, Nguyễn Văn T, chơi đánh bài cào được, thua bằng tiền. Thức đứng ra làm tụ cái chia bài, các tụ con gồm bị cáo, N, P. Sau khi chơi được khoảng từ 02 đến 03 ván bài thì lần lượt có Lê Thành L và Tiêu Trúc Đ, đến cùng tham gia, Đ theo tụ bài của T và thắng thua trực tiếp với tụ bài của bị cáo, còn L theo tụ bài của N thắng thua với tụ cái. Chơi đánh bài dưới hình thức đánh bài cào 03 lá. Cụ thể, sử dụng 01 bộ bài tây 52 lá chia cho mỗi tụ bài 03 lá, sau khi tính tổng điểm trên 03 lá bài (còn gọi là đếm nút) lấy số hàng đơn vị để xác định thắng thua, ai lớn điểm hơn thì thắng, bằng điểm là hòa (chạy), lá bài hình tây không tính điểm. Trường hợp một tụ bài có 03 lá bài đều hình tây thì gọi là “ba cào”, là tụ bài có điểm lớn nhất. Sau khi chơi đánh bài cào đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện và lập biên bản quả tang.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long: Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Bùi Thị Th từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Ngoài ra, vị còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Qua quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo Bùi Thị Th không có ý kiến tranh luận. Bị cáo Bùi Thị Th không có nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự. Đồng thời vị đại diện Viện kiểm sát và bị cáo Bùi Thị Th yêu cầu tiến hành xét xử vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, vì không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo và những đương sự trong vụ án được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Càng Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Lời nhận tội của bị cáo Bùi Thị Th tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản ghi nhận sự việc vi phạm quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh thu thập có được.

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long quyết định truy tố bị cáo Bùi Thị Th về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; Bởi vì, việc đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền là một hình thức đánh bạc trái pháp luật bị Nhà nước nghiêm cấm, được quy định trong Bộ luật hình sự. Bị cáo là người đã trưởng thành có đủ nhận thức những quy định của pháp luật, kiến thức xã hội, là người có sức khỏe để lao động, nhưng không lo chí thú làm ăn, chỉ vì muốn thu lợi bất chính, không cần bỏ ra công sức lao động vẫn có được lợi nhuận. Bản thân bị cáo đã có gia đình, đáng lý ra phải biết chăm lo cuộc sống gia đình bằng sức lao động hợp pháp được pháp luật ghi nhận, là tấm gương tốt đối với gia đình và xã hội, mà đi ngược lại có hành vi phạm tội.

Bị cáo có tiền sự về hành vi đánh bạc, cụ thể ngày 27/12/2019, chơi lô tô được, thua bằng tiền tại ấp C, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Ngày 18/01/2020, Bị cáo bị Công an xã B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép theo Điểm a Khoản 2 Điều 26, Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ với số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng), ngày 04/02/2020 Bị cáo đã chấp hành quyết định xử phạt.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 04/QĐ-XPHC vào ngày 18/01/2020, của Công an xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh, đối với Bùi Thị Th số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi đánh bạc trái phép là đúng thẩm quyền, trình tự và thủ tục xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật. Đáng lẽ ra bị cáo phải biết ăn năn hối cải để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đằng này bị cáo lại tiếp tục vi phạm. Cụ thể vào ngày 28/12/2020, tại quán giải khát Tiên Phúc tọa lạc ấp C, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Bùi Thị Th cùng các đối tượng tham gia đánh bạc là ông Nguyễn Văn T, ông Cao Văn N, ông Lê Thành L, ông Ngô Bá P và bà Tiêu Trúc Đ với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 990.000 đồng, trong đó tiền tang vật là 540.000 đồng, chưa đủ định lượng cấu thành tội đánh bạc; Nhưng vào ngày 18 tháng 01 năm 2020 bị cáo Th

đã bị Công an xã B, huyện C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, bị cáo nộp phạt vào ngày 04 tháng 02 năm 2020, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính mà còn vi phạm; Vì vậy lần vi phạm này của bị cáo đã phạm vào tội đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

[5]. Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, hậu quả đã xảy ra, bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, hành vi phạm tội đánh bạc của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương làm ảnh hưởng đến tình hình hoạt động sinh sống của nhân dân; thực tế, đánh bạc ăn thua bằng tiền là một tệ nạn xã hội, là nguyên nhân của sự đói nghèo, dẫn đến nhiều loại tội phạm khác bị pháp luật nghiêm cấm. Từ việc tham gia đánh bạc mà nhiều con bạc đã lâm vào cảnh nợ nần, kinh tế khó khăn, gia đình phát sinh mâu thuẫn dẫn đến tan vỡ hạnh phúc gây ra sự đói nghèo, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

[6] Nhằm làm giảm bớt những tệ nạn xã hội, góp phần ổn định tình hình trật tự tại địa phương và đấu tranh ngăn ngừa tội phạm. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo và tính chất của vụ án.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Bùi Thị Th, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền xất phạt ăn thua không lớn, gia đình có người thân là ông Lê Văn P (chồng của bị cáo Bùi thị Th) tham gia cách mạng được tặng nhiều huân huy chương chiến công. Đây là những căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Vì vậy, không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Do đó ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ theo quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Đối với ông Lê Thành L ông Cao Văn N, ông Ngô Bá P, ông Nguyễn Văn T, bà Tiêu Trúc Đ tham gia đánh bạc, không đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc, đã bị cơ quan điều tra Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 1.500.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với bà Trần Thị Đ là chủ quán Tiên Phúc: khi biết bị cáo cùng các đối tượng tham gia đánh bạc tại quán nước do bà làm chủ, bà có đến nhắc nhở, không đồng ý để các đối tượng này dùng địa điểm là quán nước của mình để đánh bạc nhưng các đối tượng không nghe mà tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm, bà Đ không thu lợi hay giúp sức cho đối tượng đánh bạc nên không có căn cứ xử lý.

[8] *Về vật chứng*: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long đã thu giữ gồm: 01 bộ bài tây loại 52 lá (đã qua sử dụng);

Tiền Việt Nam 2.790.000 đồng; 01 điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu SAMSUNG, màn hình cảm ứng, màu nâu đen, số IMEI: 356261059421923/01 ;01 xe mô tô nhãn hiệu AirBlade, màu nâu đen, biển số 84L1-244.32 đã qua sử dụng, số khung: 4618EY382457, số máy: JF46E5082468; 01 bộ bàn ghế nhựa (01 bàn và 05 ghế);

+ Đồi với: 01 bộ bài tây loại 52 lá (đã qua sử dụng); đây là công cụ phương tiện phạm tội, tịch thu tiêu hủy.

+ Số tiền 2.790.000 đồng, trong đó số tiền 990.000 đồng là tiền liên quan đến hành vi phạm tội, nghỉ nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước. Số tiền còn lại 1.800.000 đồng là của bị cáo Bùi Thị Th không liên quan đến hành vi phạm tội nên giao trả lại cho bị cáo.

+ Giao trả cho bà Trần Thị Đ 01 bộ bàn ghế nhựa (01 bàn và 05 ghế);

Những vật chứng còn lại không liên quan đến hành vi phạm tội nghỉ nên giao trả lại cho bị cáo gồm:

+ 01 điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu SAMSUNG, màn hình cảm ứng, màu nâu đen, số IMEI: 356261059421923/01

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu AirBlade, màu nâu đen, biển số 84L1-244.32 đã qua sử dụng, số khung: 4618EY382457, số máy: JF46E5082468;

[9] *Về án phí*: Buộc bị cáo Bùi Thị Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Th phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào Điều 268 và Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị Th 35.000.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu đồng*), nộp vào ngân sách Nhà Nước.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ *Tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước*: Tiền Việt Nam 990.000 đồng.

+ *Tịch thu tiêu hủy*: 01 bộ bài tây loại 52 lá (đã qua sử dụng);

+ *Giao trả cho bà Trần Thị Đ*: 01 bộ bàn ghế nhựa (01 bàn và 05 ghế);

+ *Giao trả cho bị cáo Bùi Thị Th*:

- Số tiền 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng)

- 01 điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu SAMSUNG, màn hình cảm ứng, màu nâu đen, số IMEI: 356261059421923/01

- 01 xe mô tô nhãn hiệu AirBlade, màu nâu đen, biển số 84L1-244.32 đã qua sử dụng, số khung: 4618EY382457, số máy: JF46E5082468;

Giao cho Chi cục thi hành án huyện Càng Long tiếp tục quản lý tài sản của bị cáo Th để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

+ Buộc bị cáo Bùi Thị Th phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày án sơ thẩm tuyên. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú theo quy định pháp luật.

(Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- Công an huyện Càng Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Sa Rên

